



VĂN HÓA HỌC ĐƯỜNG - VẤN ĐỀ THEN CHỐT CỦA QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN NHÂN CÁCH HỌC SINH

NGUYỄN QUANG KÍNH

Email: nqkinh@gmail.com

Tóm tắt: Bài viết khẳng định văn hóa học đường là vấn đề then chốt của quá trình phát triển nhân cách học sinh. Xây dựng văn hóa nhà trường chính là giải pháp giúp học sinh chuyển hóa những giá trị xã hội, đặc biệt là những giá trị đạo đức. Để xây dựng văn hóa nhà trường thì nhất thiết phải xóa bỏ gian dối, bạo lực và áp đặt trong nhà trường. Thay vào đó, cần xác lập các giá trị trung thực, nhân văn, dân chủ - đây chính là nền tảng của một nền giáo dục lành mạnh. Muốn chấn hưng văn hóa và đạo đức xã hội từ trường học thì toàn bộ các cấp lãnh đạo, quản lý xã hội cần phải vào cuộc để có những quyết sách cụ thể nhằm tạo ra sự chuyển biến thật sự mạnh mẽ trong toàn xã hội.

Từ khóa: Văn hóa học đường; giáo dục; nhân cách; học sinh.

(Nhận bài ngày 18/6/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 12/7/2016; Duyệt đăng ngày 27/12/2016).

1. Đặt vấn đề

Trước một thực trạng xã hội có nhiều vấn đề phức tạp như hiện nay, nhà trường phổ thông đứng trước hai ngã rẽ, hoặc là chấp nhận những tác động tiêu cực trong xã hội như một tất yếu, hoặc ý thức được tư cách đại diện chính thức của cả nền văn hóa mà kiên định sứ mạng giáo dục. Việc chọn ngã rẽ nào đối với nhà giáo và nhà trường đều đầy những thách thức, khó khăn. Nếu chọn ngã rẽ thứ nhất thì nhà trường sẽ mất đi tác dụng giáo dục. Thầy cô vẫn đến trường nhưng với lòng tự trọng và yêu nghề sẽ luôn bị dẫn vật trước những tha hóa ngay nơi dạy. Còn nếu chọn ngã rẽ thứ hai thì phải đổi diện với các biểu hiện phản giáo dục để kiến tạo môi trường giáo dục. Nhưng đến đây, thầy cô được cha mẹ học sinh tín nhiệm, tìm mọi cách cho con em thụ hưởng sự dạy bảo của nhà trường. Xây dựng văn hóa nhà trường (VHNT) là một trong những giải pháp *đổi mới căn bản* về giáo dục.

2. Văn hóa nhà trường - Vấn đề then chốt của quá trình phát triển nhân cách học sinh

Để đổi mới căn bản về giáo dục thì trước hết cần đổi mới nhận thức về *các vấn đề căn bản*. Vấn đề căn bản đầu tiên cần đổi mới nhận thức là về con người - đối tượng kiêm chủ thể của hoạt động giáo dục. Là con người, ai cũng có tính cá nhân, tính xã hội, tính nhân loại, nhưng không ai giống hệt ai. Không chỉ ở nước ta, nhà trường từng vướng vào khuynh hướng *xem nhẹ tính cá nhân, nhấn mạnh tính xã hội*. Vì thế, dẫn đến sự *cào bằng, áp đặt theo cùng một khuôn mẫu*.

Tình trạng nhấn mạnh tính xã hội, xem nhẹ tính cá nhân hàm chứa ngay trong cách xác định sứ mạng giáo dục. Chúng ta vẫn nói, nhằm “nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”, như vậy là nói về yêu cầu đào tạo những thế hệ, chưa nói đến mong muốn *phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có* của mỗi cá nhân. Vô hình trung, xem nhẹ trách nhiệm của nhà trường đối với từng người học. Hơn nữa, ngoài chuyện *bên nặng bên nhẹ*, cách xác định ấy mới dừng ở chỗ coi con người là *động lực, nghĩa là phương tiện*, chứ chưa thấy con người

là *mục đích*.

Với quan niệm con người là động lực phát triển, nhà trường thiên về khuyến khích nghĩ theo, nói theo, làm theo và lấy đó làm chất lượng. Nếu thực sự như vậy thì đào tạo ra *con người công cụ* hay *con người tự chủ* vẫn còn là vấn đề phải giải quyết.

Xuất phát từ nhận thức, *con người không những là động lực mà trên hết là mục đích phát triển* thì việc xác định sứ mạng của giáo dục rất cân cân bằng về trách nhiệm đối với cả người học và xã hội. Khi đó, sứ mạng của giáo dục không gì khác là *phát triển con người*. Và *học để làm người* chính là mục đích cao nhất của việc học. Ngay trong bối cảnh thiếu hụt nhân lực có chất lượng thì chỉ khi nào nhà trường xác định được nhiệm vụ *học và dạy làm người*, lúc ấy mới có thể xây dựng được nền tảng lâu bền cho chất lượng nhân lực. Thực tế, việc người Việt đi xuất khẩu lao động bị nhiều tai tiếng chứng tỏ cái yếu kém của nhân lực Việt không chỉ ở kĩ năng nghề nghiệp mà ngay cả thái độ lao động và phẩm chất đạo đức, nghĩa là về *phương diện làm người*.

Nên quan niệm thế nào là *làm người*? Nhà triết học cho rằng, ở con người có tính thú vật, hiểu là một *hữu thể sống*; có tính nhân văn, hiểu là *hữu thể sống có lí tính*; có tính nhân cách, hiểu là *hữu thể sống có lí tính đồng thời có thể quy trách nhiệm*¹. Các nhà tâm lí học diễn giải, cấu trúc tâm lí ở con người có ba mức, thấp nhất là bình diện *cá thể*, rồi đến bình diện *cá nhân* và cao nhất là bình diện *nhân cách*. Phát triển, phát huy như thế nào để đạt tới bình diện cao hơn là do giáo dục và tự giáo dục². Như vậy có thể hiểu, *làm người là có nhân cách; học và dạy làm người là phát triển nhân cách*.

Nhân cách có nhiều cách định nghĩa, mỗi cách phản ánh một lí thuyết cơ bản thuộc một hoặc một số lĩnh vực. Đối với y học, có định nghĩa riêng về nhân cách làm

1. A Kant Philosophy Dictionary - Bản tiếng Việt: *Từ điển Triết học Kant*, NXB Tri thức, tr.315-316.

2. Phạm Minh Hạc, *Giá trị bản thân - Cơ sở của Nhân cách*, tham luận tại Tọa đàm Hệ giá trị cá nhân - Mục tiêu phát triển nhân cách người học của Hệ thống giáo dục, Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức.

cơ sở chẩn đoán/chữa trị các căn bệnh về thần kinh. Đối với khoa học tổ chức, nhân cách được quy gọn gồm đức và tài, nhằm ứng dụng trong việc lựa người tham gia đoàn thể hoặc chọn người làm việc. Vì vậy, lĩnh vực giáo dục cần một định nghĩa phù hợp, nêu được những gì cần hình thành ở học sinh và chính học sinh cần tự hình thành để kiến tạo nhân cách bản thân. Theo một Toàn thư về Giáo dục: *"Mục tiêu phát triển nhân cách là hình thành một mẫu cá nhân duy nhất về các năng lực, các động cơ, các giá trị, những thứ giúp cá nhân đáp ứng theo kiểu riêng của mình phù hợp với hoàn cảnh và các tác động trong môi trường của cá nhân ấy."*³.

Như vậy, nhân cách gồm năng lực, động cơ và giá trị. Ở đây, xin được lưu ý đến các giá trị. Theo tâm lí học, giá trị bản thân của mỗi cá nhân là cơ sở hình thành và thể hiện nhân cách trong hoạt động. Hơn nữa, cấu trúc nhân cách là cấu trúc giá trị; và cơ sở của cấu trúc ấy là năng lực giá trị; nhờ có năng lực chuyên biệt này mà con người tạo lập giá trị của mình, bày tỏ thái độ đối với giá trị bản thân và đối với giá trị của người khác, cũng như đối với giá trị của xã hội⁴.

Với chủ đề đang bàn đến là xây dựng văn hóa thì con người cùng với nhân cách và giá trị là vấn đề trung tâm. Bởi vì "Văn hóa không chỉ bao gồm văn học nghệ thuật mà cả các hình thức sống, các quyền cơ bản của con người, các hệ thống giá trị, truyền thống và những loại hình tín ngưỡng"⁵.

Cần lưu ý là, "các hệ thống giá trị" tuy chỉ là một phần của văn hóa nhưng lại là cái chi phối những biểu hiện đặc trưng cho văn hóa. Sở dĩ như vậy là bởi vì trong quá trình tồn tại và phát triển, xã hội hay một nhóm xã hội dù thế nào cũng có một hệ giá trị chung. Các giá trị như vậy cho phép tồn tại những kì vọng và hiểu biết chung về cái tốt, cái đẹp, cái có tính xây dựng... Hệ giá trị ấy được duy trì bằng các quy phạm đạo đức và quy phạm pháp luật. Các quy phạm đạo đức, pháp luật chính là sự khẳng định của xã hội hay nhóm xã hội đối với những giá trị mà xã hội hay nhóm xã hội mong muốn ở mỗi cá nhân. Nếu không có các chuẩn mực mà xã hội hay nhóm xã hội quan niệm cá nhân cần theo, thì sẽ không có tham chiếu văn hóa để đo lường các đặc tính của các giá trị cá nhân, do đó bản sắc văn hóa sẽ tan rã.

Tác động của văn hóa đối với quá trình hình thành giá trị xã hội ở con người, đã được Unesco khái quát: *"Thông qua văn hóa mà con người nhận thức, phân biệt và lựa chọn các giá trị. Thông qua văn hóa mà con người thể hiện chính mình, có ý thức về mình, nhận ra sự bất toàn*

*của mình..."*⁶.

Như vậy, có thể khẳng định, xây dựng VHNT chính là giải pháp giúp học sinh chuyển hóa những giá trị xã hội, đặc biệt là những giá trị đạo đức - *"niềm tin về những gì là đúng và sai và những gì là quan trọng trong cuộc sống"*⁷. trở thành giá trị/niềm tin của bản thân.

Xây dựng VHNT, trước hết nhà trường/nhà giáo cần nhận thức, phân biệt, lựa chọn các giá trị, và cần nhận ra sự bất toàn của nhà trường. Hiện nay, cái bất toàn của nhà trường thì không ít, nhưng đáng lo nhất là tình trạng gian dối, bạo lực và áp đặt. Đây là ba căn bệnh đang hủy hoại giáo dục. Để xây dựng VHNT thì nhất thiết phải xóa bỏ gian dối, bạo lực và áp đặt trong nhà trường. Thay vào đó, cần xác lập các giá trị trung thực, nhân văn, dân chủ - nền tảng của một nền giáo dục lành mạnh.

Trung thực phải là số một. Nhà trường phải là nơi tôn trọng sự thật. Bằng việc khuyến khích và nêu gương, bằng cơ chế giám sát và biện pháp kỉ luật, tiến tới mọi thành viên, cả thầy lẫn trò đều không muốn, không dám, không thể thực hiện những hành vi gian lận, dối trá.

Để khắc phục bạo lực, cần đề cao tinh thần nhân văn/nhân ái trong nhà trường. Thầy không thể đánh mắng, mạt sát học trò. Trò không thể đánh nhau. Nhân văn/nhân ái và hung bạo/áp chế là ranh giới giữa nhân tính và phi nhân tính. Khi tinh thần nhân văn/ nhân ái tồn tại sâu đậm ở mỗi cá nhân, thì cực đoan, cuồng tín, hận thù - nguồn gốc của bạo lực - sẽ không có chỗ trong trường học.

Dân chủ trong nhà trường, theo Dewey, không nên hiểu như một thể chế chính trị, xã hội, mà như "nếp sống". Đặc điểm của "nếp sống dân chủ" trong nhà trường là mời gọi sự thảo luận trước những câu hỏi, những vấn đề gặp phải, cho tới khi tìm được giải pháp mà ai nấy đều thấy có phần mình trong đó. Như vậy, dân chủ trong nhà trường không nhằm tìm kiếm đa số thông qua lá phiếu mà nhằm đến sự tham dự và đồng thuận⁸.

Về tiêu chí cụ thể của VHNT, có những tiêu chí rất đáng lưu ý. Ví dụ, phải bảo đảm để "thành công của mọi cá nhân đều được công nhận"; để "những ý kiến phê bình, phản biện không mang tính đối kháng"; để "sai lầm không bị trừng phạt như là thất bại, mà được coi là cơ hội để cả thầy và trò học hỏi và phát triển"⁹. Đây là những tiêu chí về văn hóa phi vật thể. Còn về văn hóa vật thể thì trường sở, đồ đạc, thiết bị phải sạch sẽ, đẹp đẽ, ngăn nắp; đều chứa đựng và thể hiện văn hóa của nhà trường. Một nhà giáo dục Nga, ông Makarenko từng nói: *"Mỗi mét vuông của trường học đều phải có tác dụng giáo dục"*. Đó là một yêu cầu thực tế.

Các nhà giáo dục không ngừng khẳng định, giáo

3. Personality development, The Encyclopedia of Education, Macmillan Company & The Free Press, Volume 7/10, p.76. Nguyên văn tiếng Anh: "Personality development (PD) refers to the establishment over time of an individual's unique pattern of capacities, motives, and values, which predisposes him to respond in a characteristic manner to situation and stimuli in his environment."

4. Tham luận tại Tọa đàm về "Hệ giá trị cá nhân - Mục tiêu phát triển nhân cách người học của Hệ thống giáo dục" do Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với Quỹ Hòa bình và Phát triển Việt Nam tổ chức.

5. Unesco, Mexico City Declaration on Cultural Policies (26 July-6 August 1982).

6. Unesco, Mexico City Declaration on Cultural Policies (26 July-6 August 1982).

7. Oxford Advanced Learner's Dictionary nghĩa thứ ba: "Values are beliefs about what is right and wrong and what is important in life: ^ moral values, ^ a return to traditional values in education, such as firm discipline ^ The young have completely different set of values and expectation."

8. Bùi Văn Nam Sơn, Nhà trường, Báo Người đô thị <http://www.nguoidothi.vn>

9. Glossary of Education Reform - Mục từ School Culture (<http://edglossary.org/school-culture/>) những chỗ in nghiêng do người viết bài này nhấn mạnh.



dục đích thực là khơi gợi sự phát triển hoàn toàn, tự thân ở mỗi cá nhân từ tuổi ấu thơ cho đến khi trưởng thành. Nghĩa là giáo dục phải chuyển hóa thành tự giáo dục để người học tự làm ra mình. Để có được bước chuyển từ trạng thái “bất chước”, “vàng lời” đến chỗ có được một nhân cách độc lập, tự do, sáng tạo trong tư duy và hành động, thì tuổi trẻ học đường rất cần sự trợ giúp, dìu dắt của các nhà giáo giàu lòng yêu người yêu nghề, hiểu biết sâu sắc về con người và nghề giáo. Bài học lớn nhất rút ra trong quá trình cải cách/đổi mới giáo dục là những gì chưa thành công đều từ sự bất cập của nhà giáo, mà nguyên nhân là do chính sách đối với nhà giáo, từ đào tạo, tuyển dụng đến đãi ngộ, tôn vinh.

Trong hơn nửa thế kỉ đã qua, bên cạnh việc nêu ra yêu cầu xây dựng môi trường giáo dục, đã nhiều lần ngành Giáo dục đưa ra những khẩu hiệu thể hiện giá trị văn hóa cốt lõi của một trường học: “Tất cả vì học sinh thân yêu”, “Tiên học lễ hậu học văn”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương sáng cho học sinh noi theo”, “Nói không với bệnh thành tích”, “Nhà trường thân thiện, học sinh tiến tiến”. Cùng với việc thay đổi các khẩu hiệu là thay đổi về chủ trương. Những thay đổi như vậy ít nhiều nặng về hình thức, phản ánh sự nồn nóng của các nhà quản lí. Thay đổi quá nhiều đã phá vỡ nền nếp của nhà trường mà nền nếp là điều không thể thiếu đối với một trường học.

Về xây dựng văn hóa, chúng tôi cho rằng, để hình thành văn hóa, dù là của một cộng đồng nhỏ cũng cần sự kiên nhẫn/kiên trì/kiên định, nghĩa là phải có thời gian. Không có đủ thời gian để tạo thành nền nếp, thành thói quen thì không thể có truyền thống và chẳng làm gì có văn hóa.

Về điều kiện khách quan, nhà trường không phải là ốc đảo biệt lập với xã hội. Công cuộc giáo dục giá trị và kiến tạo VHNT với ý nghĩa là sự khởi đầu công cuộc chấn hưng văn hóa, phục hồi đạo đức xã hội, rất cần được toàn xã hội (trước hết là gia đình) ủng hộ, phối hợp hành động. Đặc biệt, các cơ quan, tổ chức văn hóa, nghệ thuật, truyền thông và các văn nghệ sĩ, nhà báo... cần hợp tác với nhà trường, thông qua những sản phẩm văn hóa phù hợp với nghề nghiệp để tôn vinh cái đúng, cái tốt, cái đẹp; phê phán cái xấu, cái ác, cái lạc hậu, thấp hèn.

3. Kết luận

Muốn chấn hưng văn hóa và đạo đức xã hội dù chỉ khởi đầu từ trường học thì toàn bộ hệ thống chính trị, từ các cấp lãnh đạo, quản lí xã hội cần phải “vào cuộc”

để có những quyết sách cụ thể nhằm tạo ra sự chuyển động thật sự mạnh mẽ trong toàn xã hội. Muốn vậy, đổi mới không chỉ về kinh tế mà phải khắc phục những bất cập ngày càng rõ về mặt thể chế, trước hết là những gì đang trực tiếp tác động tiêu cực đến văn hóa và đạo đức xã hội. Với mô hình quản lí xã hội hiện nay, nếu không có sự quan tâm của các cấp lãnh đạo từ trung ương đến địa phương thì dù là những thay đổi không lớn trong xây dựng môi trường văn hóa của nhà trường cũng khó có thể thành công.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (khóa XI), *Nghị quyết Số 29 NQ/TW, Nghị quyết số 33 NQ/TW.*
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình giáo dục tổng thể trong Chương trình giáo dục phổ thông (Dự thảo tháng 8-2015).*
- [3]. Quỹ Hòa bình và Phát triển Việt Nam, *Hệ giá trị cá nhân - Mục tiêu phát triển nhân cách người học của Hệ thống giáo dục*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [4]. Quỹ Hòa bình và Phát triển Việt Nam, *Biên bản Kỉ yếu Tọa đàm về “Hệ giá trị cá nhân- Mục tiêu phát triển nhân cách người học của Hệ thống giáo dục” do Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với Quỹ Hòa bình và Phát triển Việt Nam tổ chức 10-8-2016.*
- [5]. Phạm Minh Hạc, *Giá trị học*, NXB Dân Tr, Hà Nội.
- [6]. Unesco, *Mexico City Declaration on Cultural Policies* (26 July-6 August 1982).
- [7]. Wikipedia English, *Value (Personal and Culture)*.
- [8]. Glossary of Education Reform, *School Culture* (<http://edglossary.org/school-culture/>).
- [9]. Personality Development, *The Encyclopedia of Education*, Volume 7/10, p. 76, Macmillan Company & The Free Press .
- [10]. Personality Development, *The International Encyclopedia of Education*, Pergamon Press, Volume 7.
- [11]. Edgar Morin, *L’Humanité de l’humanité* (Bản tiếng Việt: Nhân loại về nhân loại, Chu Tiến Ánh chuyển ngữ, nxb Tri Thức)
- [12]. Michael Sandel, *Justice What’s the Right Thing to Do ?* (Bản tiếng Việt: Phải trái đúng sai, Hồ Đắc Phương dịch, Tái bản lần thứ 7, NXB Trẻ.
- [13]. Howard Caygii, *A Kant Dictionary*, Bản tiếng Việt: *Từ điển Triết học Kant*, NXB Tri Thức.
- [14]. *Malaysia Education Blueprint 2013-2025.*

SCHOOL CULTURE - A KEY ISSUE OF STUDENTS' PERSONALITY DEVELOPMENT

Nguyen Quang Kinh
Email: nqkinh@gmail.com

Abstract: This article affirmed school culture as a key issue of students' personality development. Building school culture is a solution to help students transform social values, especially moral values. It is necessary to eliminate fraud, violence and hard regulation in schools in order to develop school culture. Instead, we should establish values of honesty, humanity and democracy - this is the foundation of a healthy education. To revive school cultural and social ethics, leaders and social managers have to involve in making specific policy decisions in order to create truly powerful changes in society.

Keywords: School culture; education; personality; students.